

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục 01 thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1559/TTr-STC ngày 15 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bến Tre (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Giao Sở Tài chính tham mưu dự thảo Quyết định phê duyệt 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính đối với 01 thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng KT, TCĐT, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTT.



Trần Ngọc Tam

Phụ lục I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ TÀI CHÍNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH BẾN TRE

(Kèm theo Quyết định số 1217 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Quản lý công sản					
1	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế (3.000410)	- Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 29 ngày - Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân tỉnh: 36 ngày	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân



Phụ lục II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI
TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE

(Kèm theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

LĨNH VỰC: QUẢN LÝ CÔNG SẢN

1. Thủ tục: Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế (Mã số 3.000410 - Dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

a. Trình tự thực hiện

Bước 1. Nộp hồ sơ TTHC

a1) Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản từ chối quyền hưởng di sản của người thừa kế hoặc bản án, quyết định của Tòa án xác định người đó không được quyền hưởng di sản thừa kế theo quy định của pháp luật về dân sự hoặc kể từ ngày hết thời hiệu yêu cầu chia di sản mà không có người chiếm hữu theo quy định của pháp luật dân sự hoặc kể từ ngày nhận được văn bản từ bỏ phần quyền sở hữu đối với tài sản sở hữu chung quy định tại khoản 4 Điều 218 Bộ luật Dân sự, tổ chức hành nghề công chứng nơi mở thừa kế có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ gửi đến Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 2. Nhận hồ sơ TTHC

- Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận kiểm tra hồ sơ. Nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ thì viết phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời gian quy định.

- Chuyển hồ sơ về Phòng Tài chính - Kế hoạch giải quyết theo thẩm quyền.

Bước 3. Giải quyết hồ sơ TTHC

Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện kiểm tra, thẩm định hồ sơ:

*** Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.**

a2) Đối với di sản không có người thừa kế thuộc thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định tại khoản a1, Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm lập Tờ trình kèm hồ sơ quy định tại khoản a1 (Bước 1) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản

khoản **a2**, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tỉnh xem xét, quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản. Trường hợp tài sản là di sản không có người thừa kế là bất động sản thì Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản được gửi đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh hoặc tổ chức đăng ký đất đai và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

*** Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.**

a3) Đối với di sản không có người thừa kế thuộc thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ quy định tại khoản **a1**, Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm lập Tờ trình kèm bản sao hồ sơ quy định tại khoản **a1**, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp gửi Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi, Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản **a3**, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản. Trường hợp tài sản là di sản không có người thừa kế là bất động sản thì Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản được gửi đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai tỉnh hoặc tổ chức đăng ký đất đai và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Chuyển kết quả cho Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 4: Trả kết quả: Đến hẹn, Tổ chức, cá nhân mang phiếu hẹn đến Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện (trong giờ hành chính) để nhận kết quả hoặc nhận kết quả trực tuyến hoặc nhận kết quả qua đường Bưu điện (nếu có nhu cầu).

b. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh tại địa chỉ: <https://dichvucong.bentre.gov.vn> hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/>

c. Thành phần hồ sơ:

- Báo cáo quá trình mở thừa kế đối với di sản: bản chính;*
- Bảng kê chủng loại, số lượng, khối lượng, hiện trạng của di sản, giá trị (nếu có thông tin về giá trị): bản chính;*

* Thành phần hồ sơ số hóa bắt buộc.

- Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình mở thừa kế, văn bản từ chối quyền hưởng di sản, bản án hoặc quyết định của Tòa án xác định người không được quyền hưởng di sản thừa kế (nếu có): bản sao; *

- Văn bản từ bỏ phần quyền sở hữu đối với tài sản sở hữu chung quy định tại khoản 4 Điều 218 Bộ luật Dân sự: bản chính. *

d. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

đ. Thời hạn giải quyết:

- Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 29 ngày.

- Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân tỉnh: 36 ngày.

e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

g. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hành nghề công chứng nơi mở thừa kế.

h. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

i. Phí, lệ phí: Không có.

k. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

l. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

m. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.